BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH & ĐTXD NĂM 2023
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH & ĐTXD NĂM 2024

(Tài liệu báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

Tháng 4 năm 2024

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH & ĐTXD NĂM 2023

I. Đặc điểm tình hình chung

1. Thuận lợi

- Năm 2023, Chính phủ triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn. Nhiều giải pháp được tích cực triển khai thực hiện như: Giảm mặt bằng lãi suất cho vay, ổn định thị trường ngoại hối, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, tiền sử dụng đất… nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2023 tăng 5,05% so với năm 2022, trong đó, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,74%. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2023 tăng 3,25% so với năm 2022, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra.

2. Khó khăn

- Nguồn cung xi măng tiếp tục vượt xa so với nhu cầu (năm 2023 nguồn cung xi măng khoảng 117,8 triệu tấn, trong khi nhu cầu tiêu thụ xi măng trong nước khoảng 56,6 triệu tấn) dẫn tới cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

- Thị trường bất động sản chưa có dấu hiệu hồi phục, các công trình, dự án chậm triển khai, phải giãn, hoãn tiến độ do khó khăn về nguồn vốn, giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; tình trạng khan hiếm, tăng giá vật liệu xây dựng (cát, đá…) đã ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng tại nhiều khu vực dẫn đến nhu cầu xi măng trong nước sụt giảm mạnh.

- Thị trường xuất khẩu xi măng, clinker gặp nhiều khó khăn, bên cạnh đó từ ngày 01/01/2023, Việt Nam tăng thuế xuất khẩu clinker từ mức 5% lên mức 10% theo Nghị định số 101/2022/NĐ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ. Thuế xuất khẩu tăng nhưng giá clinker xuất khẩu không tăng nên các doanh nghiệp xi măng càng thêm chồng chất khó khăn.

- Tiêu thụ xi măng, clinker sụt giảm sâu làm cho tồn kho tăng cao dẫn đến nhiều nhà máy phải giảm công suất hoặc dừng lò nung để tránh việc đổ clinker ra bãi.

- Giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào cho sản xuất xi măng vẫn duy trì ở mức cao; giá bán lẻ điện bình quân tăng 3,0% từ ngày 04/5/2023 và tiếp tục tăng 4,5% từ ngày 09/11/2023, trong khi giá bán clinker, xi măng có xu hướng giảm, dẫn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh giảm mạnh.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh & ĐTXD năm 2023

1. Các chỉ tiêu chủ yếu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023 trong bối cảnh môi trường kinh doanh ngành xi măng gặp nhiều khó khăn. Nhờ sự hỗ trợ, giúp đỡ của VICEM và sự quan tâm ủng hộ của các cấp chính quyền cùng với sự đoàn kết, nỗ lực của tập thể người lao động, năm 2023 Vicem Hoàng Mai đã cố gắng để vượt qua khó khăn thực hiện sản xuất kinh doanh bám sát theo định hướng chỉ đạo của VICEM tại Quyết định số 1661/QĐ-VICEM ngày 25/8/2023 của Hội đồng thành viên VICEM. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Vicem Hoàng Mai cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	So sánh (%)	
						Thực hiện năm 2023/ Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023/ Kế hoạch năm 2023
1	Sản xuất	Tấn					
	Clinker	*Tấn*	*1.262.764*	*1.378.986*	*1.282.002*	*93,0%*	*101,5%*
	Xi măng (bao gồm gia công)	*Tấn*	*1.461.749*	*1.572.593*	*1.439.978*	*91,6%*	*98,5%*
2	Tiêu thụ	Tấn	1.711.205	1.917.744	1.652.235	86,2%	96,6%
	Clinker	*Tấn*	*265.312*	*315.862*	*238.557*	*75,5%*	*89,9%*
	Xi măng (bao gồm gia công)	*Tấn*	*1.445.894*	*1.601.882*	*1.413.678*	*88,3%*	*97,8%*
3	Doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	1.763,780	2.075,449	1.744,179	84,0%	98,9%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(31,415)	27,273	(31,024)		
+	*Lợi nhuận trước thuế (chưa tính CLTG)*	*Tỷ đồng*	*(31,415)*	*29,033*	*(31,152)*		
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(31,415)	21,276	(31,144)		
+	*Lợi nhuận sau thuế (chưa tính CLTG)*	*Tỷ đồng*	*(31,415)*	*23,036*	*(31,272)*		
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế chưa tính CLTG/Vốn CSH	%	-3,29	2,41	-3,25		
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	0	0	0		
8	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	34,513	88,069	29,832	33,9%	86,4%
9	Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	138,533	147,533	138,533	93,9%	100,0%
10	Sử dụng lao động bình quân	Người	810	824	780	94,7%	96,3%

Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023 của Vicem Hoàng Mai tương đương với kế hoạch năm 2023. Tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 bằng kế hoạch năm 2023 (tương ứng tiền lương bình quân của người lao động năm 2023 tăng 3,8%) trong bối cảnh nhiều đơn vị sản xuất xi măng thực hiện tiết giảm chi phí bằng cách chủ động cắt giảm tiền lương mà vẫn không đạt được kế hoạch lợi nhuận năm 2023.

2. Đánh giá kết quả công tác sản xuất năm 2023

Năm 2023, Vicem Hoàng Mai đã phấn đấu và tìm các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành sản xuất và tồn kho. Công ty đã đạt được một số kết quả sau:

** Sản xuất clinker*

- Sản lượng clinker sản xuất năm 2023 đạt 1,28 triệu tấn, tăng 1,5% so với kế hoạch năm 2023 và bằng 93,0% so với thực hiện năm 2022.

- Năng suất lò nung trung bình năm 2023 là 4.280 tấn clinker/ngày, tăng 1,5% so với kế hoạch năm 2023 và bằng 95,4% so với thực hiện năm 2022.

- Phối hợp chặt chẽ giữa khối sản xuất và tiêu thụ để rà soát, xây dựng lựa chọn phương án chạy lò hiệu quả nhất, tồn kho clinker để hạn chế tới mức thấp nhất clinker đổ bãi. Năm 2023, Vicem Hoàng Mai đã chủ động dừng lò nung 02 đợt lớn trong tháng 4/2023 và tháng 7/2023 để thực hiện công tác sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị kết hợp giảm lượng tồn kho clinker.

- Tiêu hao than năm 2023 là 799,16 kcal/kg clinker, tăng 3,41 kcal/kg clinker so với kế hoạch năm 2023 và giảm 4,66 kcal/kg clinker so với thực hiện năm 2022 (thực hiện 2022 là 803,82 kcal/kg clinker). Tiêu hao than năm 2023 không đạt kế hoạch đề ra là do:

▪ Thời gian và số lần dừng lò trong năm nhiều (21 lần) nên phải sử dụng than kẹp với dầu để sấy lò.

▪ Sử dụng một phần than chế biến nhiệt trị 5.050 kcal/kg để sản xuất clinker nhằm giảm chi phí than/tấn clinker.

- Tiêu hao dầu cho sản xuất clinker năm 2023 là 1,60 kcal/kg clinker, giảm 0,74 kcal/kg clinker so với kế hoạch năm 2023 và giảm 0,42 kcal/kg clinker so với thực hiện năm 2022. Tiêu hao dầu thực hiện năm 2023 thấp hơn kế hoạch là do Vicem Hoàng Mai sử dụng than để sấy kẹp với dầu, sử dụng 100% than để sấy lò khi dừng lò trong thời gian ngắn và không thực hiện dừng sửa chữa lò nung trong Quý 4/2023 theo kế hoạch.

- Tiêu hao điện clinker năm 2023 là 31,36 Kwh/tấn clinker, giảm 0,71 Kwh/tấn clinker so với kế hoạch năm 2023 và tăng 0,80 Kwh/tấn clinker so với thực hiện năm 2022 (thực hiện năm 2022 là 30,57 Kwh/tấn clinker). Tiêu hao điện clinker năm 2023 giảm so với kế hoạch là do: Năng suất của lò nung, sản lượng clinker sản xuất năm 2023 cao hơn so với kế hoạch; Công ty không thực hiện sửa chữa công đoạn lò nung trong Quý 4/2023 theo kế hoạch.

** Sản xuất xi măng*

- Sản lượng sản xuất xi măng năm 2023 đạt 1,44 triệu tấn, bằng 98,5% so với kế hoạch năm 2023 và bằng 91,6% so với thực hiện năm 2022.

- Công ty đã triển khai thực hiện các nội dung sửa chữa lớn công đoạn nghiền xi trong Quý 1/2023 theo kế hoạch. Sau khi sửa chữa thiết bị hoạt động ổn định và năng suất máy nghiền được cải thiện.

- Vicem Hoàng Mai đã sử dụng hiệu quả các nguồn phụ gia cho các chủng loại xi măng, đặc biệt các nguồn phụ gia có hoạt tính cao, nguồn gốc là các chất thải rắn thông thường của các ngành công nghiệp khác như: xỉ hoạt tính, xỉ lò cao, thạch cao nhân tạo… và điều hành linh hoạt trong quá trình sử dụng nguồn phụ gia này cho sản xuất các chủng loại xi măng để tăng hiệu quả kinh doanh cho Công ty, đồng thời góp phần bảo vệ công tác môi trường. Năm 2023, Công ty đã sử dụng hơn 30 ngàn tấn thạch cao nhân tạo, chiếm 70,1% tổng lượng thạch cao sử dụng cho sản xuất xi măng, tăng 40,9% so với thực hiện năm 2022 góp phần tăng hiệu quả cho Công ty.

- Năm 2023, Công ty thực hiện đưa clinker bãi với số lượng lớn nên đã ảnh hưởng tới tiêu hao điện năng và tỷ lệ pha phụ gia so với kế hoạch năm 2023 và thực hiện năm 2022.

- Công ty đã thực hiện triệt để việc tiết giảm chi phí sản xuất (tiết giảm tiêu hao nguyên vật liệu, chi phí sửa chữa máy móc thiết bị, chi phí mua sắm thiết bị lẻ; tăng khối lượng công việc sửa chữa tự làm, giảm thuê ngoài; vận hành thiết bị tránh giờ cao điểm để tiết kiệm chi phí điện năng…).

** Tình hình sử dụng tồn kho vật tư, phụ tùng*

- Trong năm 2023, Công ty tiếp tục rà soát vật tư, phụ tùng tồn kho và sử dụng vật tư, phụ tùng tồn kho tối đa để đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

- Tổng giá trị vật tư, phụ tùng tồn kho tính đến ngày 31/12/2023 giảm 8,6 tỷ đồng so với đầu kỳ ngày 01/01/2023, tương ứng giảm 6,4%.

3. Đánh giá kết quả tiêu thụ sản phẩm năm 2023

3.1. Đánh giá chung công tác tiêu thụ

- Tổng sản lượng tiêu thụ năm 2023 của Vicem Hoàng Mai là 1,65 triệu tấn, bằng 86,2% so với thực hiện năm 2022 và bằng 96,6% so với kế hoạch năm 2023. Trong đó sản lượng xi măng tiêu thụ là 1,41 triệu tấn, bằng 88,3% so với thực hiện năm 2022 và bằng 97,8% so với kế hoạch năm 2023.

- Tổng sản lượng xi măng thương hiệu Vicem Hoàng Mai tiêu thụ trong nước năm 2023 đạt 1,23 triệu tấn, bằng 97,9% so với thực hiện năm 2022 và bằng 98,6% so với kế hoạch năm 2023. Trong đó, xi măng bao tiêu thụ giảm 6,6% do nhu cầu tiêu thụ xi măng vào khu vực dân dụng giảm, xi măng rời tăng 13,8% so với năm 2022, chủ yếu do tăng sản lượng cấp vào dự án cao tốc Bắc Nam đoạn qua Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và dự án nhiệt điện Vũng Áng - Hà Tĩnh.

- Sản lượng xi măng xuất khẩu năm 2023 đạt 179,6 ngàn tấn, giảm 7,4% so với kế hoạch năm 2023 và giảm 30,1% so với thực hiện năm 2022 do ảnh hưởng của việc DTI- Philippines áp thuế chống bán phá giá cho NPP xuất uỷ thác tại thị trường Philippines từ tháng 3/2023.

3.2. Một số nguyên nhân chủ yếu tác động đến tình hình tiêu thụ

a. Các yếu tố tăng trưởng

- Chủ động tiếp cận và tham dự thầu các gói thầu GTNT tại Nghệ An và mở rộng tại các địa phương khác, góp phần làm gia tăng sản lượng xi măng tiêu thụ trong bối cảnh nhu cầu thị trường giảm. Sản lượng xi măng giao thông nông thôn đạt năm 2023 đạt 269,3 ngàn tấn, tăng 150,4% so với thực hiện năm 2022.

- Chủ động tiếp cận, làm việc với chủ đầu tư, Ban quản lý các dự án để gia tăng sản lượng xi măng rời cấp cho công trình, dự án, trạm trộn. Sản lượng xi măng rời năm 2023 tăng 13,8% so với thực hiện năm 2022, đặc biệt tăng 134,7% tại địa bàn Hà Tĩnh.

- Mặc dù chịu ảnh hưởng bởi mức thuế chống bán phá giá xi măng xuất khẩu sang thị trường Philippines cao, Vicem Hoàng Mai đã phối hợp cùng khách hàng, Nhà phân phối thực hiện các giải pháp nhằm hạn chế ảnh hưởng của thuế để đảm bảo hiệu quả, duy trì được mặt bằng giá so với các đơn vị VICEM.

b. Các yếu tố suy giảm sản lượng

- Việc triển khai chương trình truyền thông Max Pro còn chậm do việc tiếp nhận sản phẩm của khách hàng còn hạn chế; Chưa triển khai đưa sản phẩm mới xi măng PCB40 dân dụng ra thị trường do nhu cầu tiêu thụ giảm sâu, đối thủ liên tục gia tăng chính sách làm giảm hiệu quả dòng sản phẩm hiện hữu tại các địa bàn.

- Để hạn chế đổ bãi clinker, các thương hiệu xi măng cạnh tranh trên thị trường như Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Long Sơn, Vissai, Xuân Thành, Sông Gianh… liên tục bổ sung chiết khấu làm cho giá bán tới người tiêu dùng cuối cùng và các công trình dự án giảm xuống tương ứng, lợi nhuận hệ thống giảm, chênh lệch giá bán đến cửa hàng các xi măng này thấp hơn Vicem Hoàng Mai bình quân từ 70.000-100.000 đồng/tấn.

- Tại Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa:

+ Các công trình sử dụng vốn công khó giải ngân, một số công trình tạm dừng hoạt động, các dự án hoãn thi công để trình chủ đầu tư xin điều chỉnh đơn giá do biến động giá vật liệu xây dựng tăng cao.

+ Tại phân khúc giá cao: Mặc dù Vicem Hoàng Mai tích cực và quyết liệt trong phối hợp thị trường để giữ được mặt bằng giá bán. Tuy nhiên, các xi măng phân khúc

giá cao như Bỉm Sơn, Nghi Sơn liên tục gia tăng chính sách, chào bán đến các cửa hàng VLXD với giá bán thấp hơn Vicem Hoàng Mai từ 40.000-70.000 đồng/tấn.

+ Tại phân khúc giá thấp, xi măng Vissai Sông Lam, Thành Thắng, Long Sơn… đều tăng chiết khấu, giảm giá bán đến cửa hàng từ 70.000-110.000 đồng/tấn. Nhiều nhãn hiệu xi măng mới tham gia thị trường như Sông Lam ProMax của Sông Lam; Thịnh Thành của Thành Thắng; Hà Trung, Sông Mã của xi măng Long Sơn với mức giá bán tại nhà máy thấp hơn xi măng phân khúc cao từ 400.000-500.000 đồng/tấn.

+ Thị hiếu khách hàng về xi măng có cường độ sớm cao (R2, R3) để tăng năng suất, hiệu quả sản xuất bê tông, gạch block, gạch không nung tại Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh có nhiều tác động đến lựa chọn sản phẩm của khách hàng mà ít quan tâm đến thương hiệu.

- Tại Bình Trị Thiên: Xi măng rời tiêu thụ giảm so thực hiện năm 2022 do chưa hoàn thiện thủ tục cấp lại xi măng cho dự án Nhiệt điện Quảng Trạch, Vicem Hoàng Mai đang tích cực làm việc với nhà thầu CC1 để đưa danh mục vật tư xi măng Hoàng Mai cấp vào các hạng mục công trình dự án Nhiệt điện Quảng Trạch. Sản lượng xi măng rời cấp cho dự án đường cao tốc đoạn Bùng – Vạn Ninh mới triển khai còn thấp.

- Tại miền Trung Tây Nguyên: Vicem Hoàng Mai bổ sung chính sách bán hàng thấp hơn các thương hiệu cạnh tranh, sản lượng tiêu thụ, thị phần giảm; các thương hiệu VICEM hình thành nhiều hơn 2 mức giá tại mỗi địa bàn: giá bán của Vicem Bỉm Sơn, Vicem Hạ Long tại Bình Định, Gia Lai, Phú Yên, Đắk Lắk thấp hơn Vicem Hoàng Mai từ 100.000 -150.000 đồng/tấn, giá bán Vicem Hà Tiên tại Khánh Hòa và Ninh Thuận thấp hơn Vicem Hoàng Mai từ 20.000-30.000 đồng/tấn.

4. Đánh giá kết quả công tác đầu tư xây dựng năm 2023

4.1. Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng

- Kế hoạch khối lượng năm 2023: 26,339 tỷ đồng;
- Kế hoạch thanh toán năm 2023: 36,426 tỷ đồng;
- Giá trị thực hiện năm 2023: 22,775 tỷ đồng, đạt 86,5% KH năm;
- Giá trị thanh toán năm 2023:14,993 tỷ đồng, đạt 41,2% KH năm.

4.2. Đánh giá kết quả thực hiện

a. Dự án Xi măng Hoàng Mai 2

- Về khảo sát lựa chọn địa điểm dự án: Trên cơ sở thông báo số 31/TB-UBND ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh Nghệ An và thống nhất nội dung phương án sơ bộ tổng mặt bằng với CCID, Vicem Hoàng Mai đã có Văn bản số 2498/XMHM-ĐTXD ngày 17/7/2023 gửi UBND thị xã Hoàng Mai xin chấp thuận cho Công ty được khảo sát, lựa chọn địa điểm đầu tư Dự án Xi măng Hoàng Mai 2. Hiện nay vị trí xây dựng

dự án Hoàng Mai 2 đã được thị xã Hoàng Mai đồng ý bổ sung 16 ha khu đất cạnh nhà máy hiện hữu để làm địa điểm xây dựng dự án và đưa vào quy hoạch chung của thị xã trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Về nguồn nguyên liệu cho dự án: Nhà thầu USCO đã tiến hành nộp hồ sơ lưu trữ địa chất theo Hợp đồng 145/XMHM-KH.2012 ngày 15/10/2012 và Vicem Hoàng Mai đã hoàn thành công tác quyết toán hợp đồng này trong tháng 12/2023 mang lại hiệu quả cho Công ty (giảm 12,3 tỷ đồng so với Hợp đồng số 145/XMHM-KH.2012 và giảm 23,6 tỷ đồng so với đề án thăm dò đá vôi, đá sét làm nguyên liệu xi măng đã được phê duyệt).

b. Dự án Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện - Nhà máy xi măng Hoàng Mai

- Ngày 13/12/2023, Hội đồng thành viên VICEM đã có văn bản số 2366/VICEM-HĐTV về việc thông qua đầu tư Dự án Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện - Nhà máy xi măng Hoàng Mai.

- Ngày 19/12/2023, Hội đồng quản trị Công ty đã có Quyết định số 123/QĐ-XMHM-HĐQT về việc phê duyệt đầu tư Dự án Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện - Nhà máy xi măng Hoàng Mai.

- Hiện nay, Công ty đang tiến hành thủ tục lựa chọn nhà thầu gói thầu chính, gói thầu số 1: "Cung cấp thiết kế, thiết bị, vật tư, dịch vụ kỹ thuật, gia công chế tạo và lắp đặt" thuộc Dự án Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện - Nhà máy xi măng Hoàng Mai.

c. Dự án Xin cấp lại Giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B

Ngày 15/12/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1626/QĐ-TTg về việc Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó Vicem Hoàng Mai đã cập nhật thông tin nâng công suất từ 1,8 lên 2,6 triệu tấn/năm vào Quy hoạch. Hiện nay, Vicem Hoàng Mai đang phối hợp với Nhà thầu triển khai các bước kỹ thuật tiếp theo để phục vụ công tác xin cấp phép khai thác.

d. Dự án Sử dụng chất thải làm nhiên liệu thay thế trong sản xuất clinker

- Năm 2023, Công ty đã hoàn thành thi công gói xây dựng của dự án.

- Ngày 20/02/2024, Vicem Hoàng Mai đã ký kết hợp đồng với nhà thầu thực hiện gói thầu cung cấp, lắp đặt thiết bị hệ thống sấy và hệ thống đốt thuộc dự án. Hiện nay, Nhà thầu đang gia công chế tạo thiết bị và phấn đấu hoàn thành toàn bộ dự án, đưa vào sử dụng trong Quý 2/2024.

e. Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An

- Ngày 25/12/2023, Nhóm người đại diện phần vốn VICEM tại Vicem Hoàng Mai đã tổ chức họp và có văn bản số 4756/XMHM-NĐD báo cáo VICEM về đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An.

- Ngày 25/01/2024, VICEM đã có văn bản số 117/VICEM-ĐTXD cho ý kiến về về Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An.

- Căn cứ các ý kiến góp ý của phòng ban VICEM, Vicem Hoàng Mai đang phối hợp với đơn vị tư vấn tiến hành rà soát, chỉnh sửa và hoàn thiện Báo cáo đề xuất để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

f. Các nội dung khác

- Đối với việc xin phê duyệt đánh giá tác động môi trường (ĐTM): Công ty đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Văn bản số 2933/QĐ-BTNMT ngày 09/10/2023. Dự kiến đầu Quý 3/2024 sẽ hoàn thành việc xin cấp Giấy phép môi trường.

- Các dự án, hạng mục sửa chữa nhà cửa vật kiến trúc khác: Đã thi công hoàn thành và nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng đáp ứng kịp thời yêu cầu cho sản xuất.

- Bên cạnh đó trong năm 2023, Công ty đã tiến hành các nội dung công việc khác và phấn đấu hoàn thành trong năm 2024 như:

+ Chuyển đổi đường ngang, đường sắt từ đường ngang chuyên dùng sang đường ngang công cộng: Đã được Bộ Giao thông Vận tải đồng ý chủ trương chuyển đổi từ đường ngang chuyên dùng sang đường ngang công cộng.

+ Đối với thủ tục thuê đất khu C: Đã được UBND tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định đồng ý cho Vicem Hoàng Mai thuê đất. Công ty đang tiến hành các thủ tục để ký hợp đồng thuê đất trong năm 2024.

5. Công tác tổ chức, lao động năm 2023

5.1. Tình hình sử dụng lao động

- Lao động kế hoạch năm 2023 là 810 người.

- Lao động tại ngày 01/01/2023 là 816 người; Trong đó nữ: 165 người.

- Lao động tại ngày 31/12/2023 là 760 người (giảm 56 người so với đầu năm 2023); Trong đó nữ: 156 người.

- Trong năm 2023, Công ty đã tuyển dụng thêm 06 người và chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ hưu 62 người.

- Lao động bình quân năm 2023 là 780 người.

5.2. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ

- Công ty thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cấp lãnh đạo quản lý Công ty thuộc diện VICEM quản lý giai đoạn năm 2021-2026 và xây dựng quy hoạch giai đoạn năm 2026-2031 đã được VICEM phê duyệt.

- Trong năm 2023, Công ty thực hiện bổ nhiệm lại 09 người (01 trưởng phòng; 08 phó phòng và tương đương); bổ nhiệm mới 08 người (01 Phó Tổng Giám đốc Công ty; 07 trưởng, phó phòng và tương đương) và luân chuyển 09 người (01 trưởng phòng; 08 phó phòng và tương đương) theo đúng quy định.

5.3. Tiền lương, thu nhập của người lao động

- Thực hiện chi trả tiền lương năm 2023 là 138,5 tỷ đồng, đạt 100,0% kế hoạch năm 2023 (kế hoạch 2023 là 138,5 tỷ đồng). Trong đó:

+ Quỹ tiền lương của người lao động là 135,579 tỷ đồng, đạt 100,05% kế hoạch năm 2023 (kế hoạch 2023 là 135,509 tỷ đồng).

+ Quỹ tiền lương của người quản lý lao động là 2,953 tỷ đồng, đạt 97,66% kế hoạch năm 2023 (kế hoạch 2023 là 3,024 tỷ đồng).

+ Tiền lương bình quân của người lao động là 14,597 triệu đồng/người/tháng, đạt 103,80% kế hoạch năm 2023 (kế hoạch 2023 là 14,063 triệu đồng/người/tháng).

+ Tiền lương bình quân của người quản lý là 42,80 triệu đồng/người/tháng, đạt 118,89% kế hoạch năm 2023 (kế hoạch 2023 là 36,0 triệu đồng/người/tháng).

- Năm 2023, Vicem Hoàng Mai thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ, chính sách về tiền lương, tiền thưởng, ăn ca, BHXH, BHYT, BHTN, nâng lương định kỳ hàng năm, trợ cấp ốm đau, thai sản, chế độ bồi dưỡng độc hại, khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên lao động của Công ty.

5.4. Công tác khác

- Làm việc với Bảo hiểm xã hội và các cơ quan ban ngành để xác định đúng chức danh nghề nặng nhọc độc hại (loại IV), đặc biệt nặng nhọc độc hại (loại V) cho người lao động trong công ty.

- Thực hiện cải cách tiền lương đảm bảo tiền lương được trả đúng theo giá trị sức lao động, đảm bảo công bằng, hợp lý, kích thích khả năng làm việc của người lao động.

6. Công nghệ thông tin (CNTT) năm 2023

Công ty tiếp tục triển khai ứng dụng CNTT trong sản xuất kinh doanh, trong đó tập trung số hóa các lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ, quản trị… đảm bảo hiệu quả và tiết kiệm chi phí:

- Xây dựng hoàn thiện phần mềm chứng chỉ chất lượng online, áp dụng ký số lên chứng chỉ chất lượng.

- Nâng cấp hệ thống phần mềm ERP lên phiên bản 12.2.12.

- Hoàn thành mua sắm, lắp đặt hệ thống mạng cáp quang từ Văn phòng Công ty đến Nhà máy và Xí nghiệp Tiêu thụ.

- Triển khai lắp đặt các thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh: Máy chủ, Switch core layer 3; màn hình led, lắp đặt camera giám sát…

7. Công tác an toàn lao động và môi trường năm 2023

Vicem Hoàng Mai luôn chú trọng đến công tác an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất kinh doanh. Trong năm 2023, Công ty đã triển khai những nội dung chính sau:

- Giám sát, nhắc nhở các đơn vị trong Công ty tuân thủ và thực hiện hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015; hệ thống quản lý Chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 45001:2018.

- Phối hợp với đơn vị tư vấn thực hiện quan trắc môi trường định kỳ năm 2023 đáp ứng các quy định của pháp luật.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác ATVSLĐ-PCCN và BVMT đặc biệt trong các đợt sửa chữa lớn tại các hạng mục trong dây chuyền sản xuất.

- Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho các lao động thực hiện các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ (nhóm 3); huấn luyện ATVSLĐ cho lực lượng mạng lưới An toàn vệ sinh viên (nhóm 6); huấn luyện cho người lao động thuộc nhóm 4.

- Trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân cho cán bộ, NLĐ trong Công ty.

- Kiểm định thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH & ĐTXD NĂM 2024

I. Dự báo tình hình năm 2024

1. Thuận lợi

- Để thúc đẩy phát triển nền kinh tế đạt mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) từ 6,0-6,5% trong năm 2024, Chính Phủ sẽ quyết liệt đẩy mạnh các chính sách đầu tư công. Đây sẽ là yếu tố quan trọng nhằm thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ trong nước đối với ngành xi măng trong năm 2024.

- Chính phủ tiếp tục giảm 2% thuế suất thuế GTGT trong 6 tháng đầu năm 2024, các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% đều được giảm xuống 8%, trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ. Điều này sẽ hỗ trợ kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển.

2. Khó khăn

- Năm 2024, tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến khó lường; cạnh tranh giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, toàn diện hơn; tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu tiếp tục xu hướng chậm lại. Kinh tế Việt Nam vừa có những thuận lợi vừa tiếp tục chịu tác động tiêu cực kép từ những yếu tố bất lợi bên ngoài và những hạn chế, bất cập bên trong; thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn thách thức nhiều hơn.

- Nguồn cung xi măng tiếp tục vượt xa với nhu cầu, dẫn tới cạnh tranh ngày càng khốc liệt, nhiều Công ty tiếp tục phải thực hiện giảm năng suất hoặc dừng lò nung.

- Thị trường bất động sản dự báo sẽ phục hồi, tăng trưởng nhưng chưa thể sớm sôi động trở lại.

- Mặt bằng giá bán xi măng, clinker chưa có dấu hiệu tăng trở lại, thậm chí còn tiếp tục giảm.

- Xuất khẩu xi măng, clinker tiếp tục gặp khó khăn khi thị trường bất động sản Trung Quốc chưa có dấu hiệu phục hồi, xi măng Trung Quốc cũng bị dư thừa và dự báo sẽ cạnh tranh với xi măng Việt Nam vào các thị trường như Philippines, Trung Mỹ, Nam Phi... Các rào cản kỹ thuật, thương mại ngày các phức tạp.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh & ĐTXD năm 2024

1. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD & ĐTXD năm 2024

Trên cơ sở khả năng huy động máy móc thiết bị cho sản xuất và dự báo nhu cầu tiêu thụ xi măng, Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai đặt mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

1.1. Sản lượng sản xuất:

- Clinker: 1.260.691 tấn.

- Xi măng (bao gồm gia công): 1.516.331 tấn. Trong đó:

+ Xi măng tự sản xuất:1.499.331 tấn;

+ Đặt gia công tại Vicem Hà Tiên: 17.000 tấn.

1.2. Sản lượng tiêu thụ:

- Tổng sản lượng tiêu thụ: 1.766.000 tấn. Trong đó:

+ Clinker: 250.000 tấn;

+ Xi măng (bao gồm gia công): 1.516.000 tấn.

1.3. Doanh thu và thu nhập khác: 1.621,845 tỷ đồng.

1.4. Lợi nhuận trước thuế *(chưa tính chênh lệch tỷ giá):* - 103,868 tỷ đồng.

1.5. Lợi nhuận sau thuế *(chưa tính chênh lệch tỷ giá):* - 103,868 tỷ đồng.

1.6. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế chưa tính chênh lệch tỷ giá/VCSH: - 10,78%.

1.7. Tỷ lệ trả cổ tức: 0%.

1.8. Nộp Ngân sách Nhà nước: 46,173 tỷ đồng.

1.9. Tổng quỹ tiền lương: 137,027 tỷ đồng.

1.10. Kế hoạch sử dụng lao động: 772 người.

1.11. Đầu tư xây dựng:

- Kế hoạch khối lượng: 100,849 tỷ đồng.
- Kế hoạch thanh toán: 129,302 tỷ đồng.
- Danh mục các dự án ĐTXD năm 2024:

+ Dự án xi măng Hoàng Mai 2 - Giai đoạn 1.

+ Dự án Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện - Nhà máy Xi măng Hoàng Mai

+ Dự án Bến cảng tổng hợp Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An *(đã được VICEM trình Bộ Xây dựng với tên dự án là Cảng VICEM Hoàng Mai tại Đông Hồi).*

+ Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An *(đã được VICEM trình Bộ Xây dựng với tên dự án là Trạm nghiền xi măng tại KCN Đông Hồi).*

+ Thăm dò, nâng cấp trữ lượng, cấp lại giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B.

+ Dự án sử dụng chất thải làm nhiên liệu thay thế trong sản xuất clinker.

+ Dự án Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải trong Nhà máy xi măng Hoàng Mai.

+ Dự án xóa T rẽ nhánh đi vào nhà máy xi măng Hoàng Mai.

+ Dự án bãi chứa bùn thông thường trong Nhà máy xi măng Hoàng Mai.

+ Dự án Kho chứa chất thải nguy hại dạng lỏng, rắn làm nhiên liệu thay thế, đồng xử lý.

+ Kho chứa nguyên liệu thạch cao nhân tạo.

+ Dự án khai thác mỏ sét Quỳnh vinh giai đoạn 3.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư xây dựng năm 2024 của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai đã được VICEM báo cáo và đề nghị Bộ Xây dựng phê duyệt theo quy định; sau khi Bộ Xây dựng, VICEM phê duyệt, ĐHĐCĐ giao Hội đồng quản trị Công ty rà soát, điều chỉnh và chỉ đạo tổ chức thực hiện cho phù hợp.

2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD & ĐTXD năm 2024

Để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, Công ty cần thực hiện các giải pháp chính như sau:

2.1. Công tác sản xuất

- Thực hiện sửa chữa, bảo dưỡng các công đoạn trong dây chuyền theo đúng kế hoạch, đảm bảo an toàn và hiệu quả.

- Duy trì thiết bị hoạt động ổn định, giảm các tiêu hao trong sản xuất thông qua việc tìm ra các thông số vận hành phù hợp.

- Tăng cường công tác bảo dưỡng, giám sát, kiểm tra thiết bị để có biện pháp sửa chữa kịp thời, không để xảy ra sự cố, nâng cao năng suất thiết bị, tuân thủ việc không chạy thiết bị non tải, không tải, chạy giờ cao điểm khi không cần thiết nhằm giảm đơn giá điện năng, góp phần giảm chi phí điện năng cho sản xuất.

- Tiếp tục thực hiện chương trình đổi mới, sáng tạo và kỷ cương trong sản xuất, đưa các chất thải rắn thông thường phát sinh từ các ngành công nghiệp để thay thế một phần các nguyên liệu hóa thạch trong sản xuất.

- Tiếp tục tận dụng, tăng tỷ lệ pha tro, xỷ làm phụ gia trong sản xuất xi măng ở mức tối đa cho phép, đồng thời phấn đấu sử dụng Thạch cao nhân tạo thay thế Thạch cao tự nhiên bình quân cho tất cả các sản phẩm khoảng 90% để tăng hiệu quả kinh doanh.

- Nghiên cứu sử dụng các nguồn nhiên liệu có phẩm cấp thấp phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại nhằm tối ưu hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

- Xây dựng phương án điều hành, kiểm soát chặt chẽ chi phí theo công đoạn, thực hiện tiết giảm chi phí biến đổi và chi phí sửa chữa.

2.2. Công tác tiêu thụ sản phẩm

- Rà soát, cơ cấu lại hệ thống phân phối tại Thanh Hoá, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi, Bình Định, Gia Lai, Khánh Hoà và Ninh Thuận, xây dựng mối quan hệ gắn bó với các cửa hàng bằng chính sách dài hạn nhằm gia tăng sản lượng tiêu thụ.

- Tiếp tục triển khai chương trình truyền thông Max Pro. Rà soát nhu cầu thị trường, nghiên cứu để đưa phương án sử dụng sản phẩm mới/vỏ bao mới theo định hướng VICEM đạt hiệu quả.

- Theo sát tiến độ các gói thầu GTNT của các tỉnh và UBND các huyện, xã, trực tiếp hoặc phối hợp với nhà phân phối để tiếp cận, tiếp tục chào thầu xi măng Vicem Hoàng Mai tham dự các gói thầu GTNT tại các địa phương nhằm gia tăng sản lượng

xi măng bao trong điều kiện nhu cầu xi măng bao chưa tăng. Tận dụng hình ảnh xi măng giao thông nông thôn để phát triển hệ thống phân phối tại Hà Tĩnh, Quảng Ngãi, Bình Định.

- Tiếp tục triển khai tìm hiểu, tiếp cận chủ đầu tư, nhà thầu các dự án đang triển khai và các dự án sắp triển khai để tiếp cận, đưa xi măng Hoàng Mai cấp vào dự án ngay từ giai đoạn đầu như các dự án thành phần đường cao tốc Bắc - Nam.

- Rà soát và làm việc lại với hệ thống các trạm trộn lớn tại Nghệ An, Hà Tĩnh, thực hiện hỗ trợ cấp phối phụ gia tương thích, gia tăng hiệu quả sử dụng xi măng Vicem Hoàng Mai, đồng thời xây dựng chính sách hợp lý nhằm gia tăng sản lượng trong bối cảnh nhu cầu suy giảm.

2.3. Công tác đầu tư xây dựng

- Dự án Xi măng Hoàng Mai 2: Tiếp tục bám sát các cơ quan chức năng có liên quan để sớm được chấp thuận địa điểm đề xuất đầu tư Dự án Xi măng Hoàng Mai 2.

- Dự án Trạm nghiền xi măng Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An: Làm việc với VICEM và UBND tỉnh Nghệ An để được chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng Trạm nghiền xi măng trên khu đất dự án Nhà máy KCBT-VLXD không nung tại KCN Đông Hồi của VICEM theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

- Dự án Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện: Tiến hành các bước tiếp theo của dự án: Tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu chính, ký kết hợp đồng và triển khai thực hiện.

- Dự án Sử dụng chất thải làm nhiên liệu thay thế trong sản xuất clinker: Hoàn thành các hạng mục lắp đặt thiết bị để nghiệm thu, đưa dự án vào sử dụng trong Quý 2/2024.

- Dự án Xin cấp lại giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B: Phối hợp với đơn vị tư vấn USCO để triển khai các thủ tục xin cấp lại Giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B.

- Dự án Bến cảng tổng hợp Vicem Hoàng Mai tại Đông Hồi - Nghệ An: Trình ĐHĐCĐ thống nhất chủ trương triển khai thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư dự án và làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước về các thủ tục để triển khai dự án.

- Hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường và công trình đồng xử lý chất thải để trình xin cấp giấy phép môi trường theo quy định.

- Làm việc với Bộ GTVT hoàn thành việc chuyển đổi đường ngang chuyên dùng sang đường ngang công cộng.

2.4. Công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện các biện pháp quản lý trong mua sắm, chi tiêu, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Tiếp tục rà soát hàng hoá tồn kho, sử dụng vật tư phụ tùng tồn kho với mục tiêu tiếp tục giảm giá trị hàng tồn kho tối đa trong năm 2024.

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài chính, quản lý chi tiêu, quản lý chặt chẽ công nợ bán hàng để không có nợ xấu.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ người lao động ở tất cả các lĩnh vực thông qua việc triển khai các khóa đào tạo, ưu tiên tập trung các khóa đào tạo tại chỗ, trên dây chuyền sản xuất của Công ty.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất kinh doanh, trong đó tập trung số hóa các lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ, quản lý bán hàng, quản trị...

- Thực hiện tốt công tác an toàn lao động, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn cho người và thiết bị.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh & ĐTXD năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh & ĐTXD năm 2024 của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai. Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- Lưu: KH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Dũng